

Số: 1623/QĐ-LTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Chỉ định thầu đơn vị cung cấp vật tư cho Trường Cao đẳng Kỹ thuật
Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT- BGDDT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành « Điều lệ trường Cao đẳng »;

Căn cứ quyết định số 1727/QĐ-GDĐT-TC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ quyết định số 1275/QĐ-GDĐT-TC ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về bổ nhiệm cán bộ quản lý;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp;

Căn cứ vào nhu cầu cấp vật tư của các Khoa Công nghệ Động lực thuộc Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh đã được duyệt;

Căn cứ vào khả năng cung cấp, chất lượng sản phẩm và so sánh giá giữa các đơn vị cung cấp báo giá;

Căn cứ theo Tờ trình của Trưởng phòng Thiết bị - Vật tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay chọn đơn vị: **CỬA HÀNG NGUYỄN THỊ THỦY** là đơn vị cung cấp.
Địa chỉ: 301 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 TP HCM

Danh mục vật tư và đơn giá:

Stt	Tên vật tư	Thông số/ Qui cách	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Nhớt động cơ	10W40	lít	20	150.000	3.000.000
2	Nhớt cầu	10W90	lít	16	154.000	2.464.000
3	Nhớt hộp số	10W140	lít	16	135.000	2.160.000
4	Lọc nhớt	Theo mẫu	cái	2	100.000	200.000
5	Lọc xăng	Theo mẫu	cái	2	190.000	380.000
6	Bơm xăng Toyota	Toyota	cái	2	1.600.000	3.200.000
7	Bộ chế hòa khí	Theo mẫu	cái	1	1.600.000	1.600.000
8	Xúc rửa két nước		cái	6	320.000	1.920.000
9	Bọc hướng gió		cái	1	1.116.000	1.116.000
10	Nắp két nước theo mẫu	Theo mẫu	cái	2	70.000	140.000
11	Dây đai dẫn động máy phát	Theo mẫu	sợi	2	750.000	1.500.000
12	Máy phát điện	Toyota	cái	2	3.800.000	7.600.000
13	Ống xăng	Φ 8	mét	10	150.000	1.500.000
14	Ống xăng	Φ 6	mét	10	130.000	1.300.000
15	Phốt đuôi trục khuỷu	Theo mẫu	cái	2	200.000	400.000
16	Phốt trục sơ cấp hộp số	Theo mẫu	cái	2	200.000	400.000
17	Phốt trục thứ cấp hộp số	Theo mẫu	cái	2	250.000	500.000
18	Phốt trục bánh răng cùi thơm	Theo mẫu	cái	2	250.000	500.000
19	Phốt trục bánh xe sau	Theo mẫu	cái	4	210.000	840.000
20	Cuppen xy lanh phanh chính	Theo mẫu	cái	8	450.000	3.600.000
21	Cuppen phanh bánh sau	Theo mẫu	cái	8	300.000	2.400.000
22	Cuppen phanh bánh trước	Theo mẫu	cái	8	300.000	2.400.000
23	Cuppen Xy lanh chính ly hợp	Theo mẫu	cái	4	380.000	1.520.000
24	Cuppen Xy lanh con ly hợp	Theo mẫu	cái	2	350.000	700.000
25	Bổ ly hợp	Theo mẫu	cái	2	1.800.000	3.600.000
26	Bạc đạn bi-tê	Theo mẫu	cái	2	300.000	600.000
27	Gia công mâm ép+bánh đà		bộ	2	350.000	700.000
28	Bổ thắng bánh trước	Theo mẫu	bộ	2	150.000	300.000
29	Bổ thắng bánh sau	Theo mẫu	bộ	2	150.000	300.000
30	Dây điện ô tô	Φ2.5	mét	300	30.000	9.000.000
31	Còi xe		cái	4	350.000	1.400.000
32	Gia công miềng sắt lắp máy phát		cái	2	800.000	1.600.000
33	Cổ dê xiết ống xăng		Cái	20	16.000	320.000
34	Đèn xi-nhan	Theo mẫu	Bộ	4	350.000	1.400.000

35	Bảng mika tập lái	15x 30cm	Cái	8	500.000	4.000.000
36	Kính chiếu hậu		Cái	2	2.800.000	5.600.000
37	Dây đai dẫn động máy phát	Theo mẫu	sợi	1	750.000	750.000
38	Máy phát điện		cái	1	3.500.000	3.500.000
39	Cơ cấu phanh tay	Theo mẫu	cái	1	750.000	750.000
40	Gia công miêng sắt lắp máy phát		cái	1	800.000	800.000
41	Đèn xi-nhan	Theo mẫu	Bộ	2	750.000	1.500.000
42	Kính chiếu hậu		Cái	2	2.300.000	4.600.000
43	Dây số	Theo mẫu	Sợi	2	900.000	1.800.000
44	Gia công giá lắp dây số		Cái	2	800.000	1.600.000
45	Cần số	Theo mẫu	Cái	1	500.000	500.000
46	Lọc nhớt	Theo mẫu	cái	1	100.000	100.000
47	Lọc xăng	Theo mẫu	cái	1	190.000	190.000
48	Bơm xăng điện	Loại 3 dây	cái	1	1.800.000	1.800.000
49	Xylanh bánh xe	Theo mẫu	Bộ	4	450.000	1.800.000
50	IC đánh lửa 5 dây	Động cơ 6 xylanh	Cái	1	650.000	650.000
51	Băng keo điện	Loại lớn	Cuộn	3	16.000	48.000
52	Bổ thắng trước	Theo mẫu	Bộ	2	200.000	400.000
53	Bổ thắng sau	Theo mẫu	Bộ	2	200.000	400.000
54	Biến áp đánh lửa	Động cơ 6 xylanh	Cái	1	1.500.000	1.500.000
55	Đèn xi-nhan	Theo mẫu	Bộ	2	850.000	1.700.000
56	Kính chiếu hậu	Theo mẫu	Cái	2	2.500.000	5.000.000
TỔNG CỘNG						99.548.000

Đơn giá trên đã bao gồm hóa đơn tài chính, chi phí vận chuyển, bốc xếp.

Hình thức: trọn gói

Thời gian thực hiện hợp đồng: 4 ngày

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Thiết bị - Vật tư, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *al*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.TB-VT



HIỆU TRƯỞNG

PHẠM HỮU LỘC